

UBND TỈNH CÀ MAU
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Cà Mau, ngày tháng 8 năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH
DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH PHÂN CẤP CHO SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ
THỰC HIỆN MUA SẮM SÁCH GIÁO KHOA TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CÀ MAU

2. Đối với văn bản ban hành mới

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH (Nghị định số 271/2026/NĐ-CP của Chính phủ)	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh 1. Nghị định này quy định về miễn phí sách giáo khoa đối với học sinh phổ thông, người học tại các cơ sở giáo dục thực hiện các chương trình giáo dục do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, bao gồm: Chương trình giáo dục phổ thông, Chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông và Chương trình xóa mù chữ (sau đây gọi chung là Chương trình giáo dục). CR 2 2. Nghị định này quy định miễn học phí và giáo trình môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh đối với người học tại các cơ sở giáo dục đại học và cơ sở giáo dục nghề nghiệp (sau đây gọi chung là cơ sở đào tạo).	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quyết định này phân cấp cho Sở giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 5 Điều 33 Nghị định số 271/2026/NĐ-CP của Chính phủ.	Quy định phạm vi điều chỉnh của Quyết định nhằm cụ thể hóa khoản 5 Điều 33 Nghị định số 271/2026/NĐ-CP của Chính phủ, theo đó Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn. Việc ban hành Quyết định nhằm xác định cụ thể các cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, nâng

		cao tính chủ động, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị trong tổ chức mua sắm và bảo đảm sách giáo khoa được cung cấp kịp thời cho học sinh trước năm học mới.
Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Học sinh phổ thông và người học tại các cơ sở giáo dục bao gồm công lập và tư thục (sau đây gọi chung là học sinh) thực hiện Chương trình giáo dục. 2. Học sinh, sinh viên đang học tại các cơ sở đào tạo bao gồm công lập và tư thục thực hiện đào tạo môn Giáo dục quốc phòng và an ninh trong chương trình đào tạo (sau đây gọi chung là sinh viên). 3. Các cơ quan quản lý nhà nước về giáo dục, Ủy ban nhân dân các cấp, cơ sở giáo dục, cơ sở đào tạo, trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện Nghị định này.	Điều 2. Đối tượng áp dụng 1. Sở Giáo dục và Đào tạo. 2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã). 3. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 1 Quyết định này.	Quy định các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ mua sắm sách giáo khoa theo Quyết định. Trong đó, xác định Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã là các chủ thể trực tiếp thực hiện nhiệm vụ mua sắm theo phạm vi được phân cấp. Việc quy định cụ thể đối tượng áp dụng nhằm xác định rõ trách nhiệm, phạm vi thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, bảo đảm không chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ và tạo cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp tổ chức thực hiện thống nhất.
Điều 3. Nguyên tắc thực hiện 1. Việc miễn phí sách giáo khoa cho học sinh được thực hiện bảo đảm đúng mục tiêu, đúng đối tượng, công bằng và thống nhất trên phạm vi toàn	Điều 3. Nguyên tắc thực hiện Cơ quan, đơn vị được phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa có trách nhiệm tổ chức mua sắm, quản lý và sử dụng sách giáo	Quy định nguyên tắc thực hiện nhằm bảo đảm việc mua sắm, quản lý và sử dụng sách giáo

quốc. 2. Chính sách miễn phí sách giáo khoa phải bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả trong sử dụng; áp dụng hình thức mượn - trả để tái sử dụng sách giáo khoa nhiều lần, ưu tiên tận dụng tối đa số lượng sách giáo khoa hiện có và điều chuyển thông qua cơ chế liên thông thư viện giữa các cơ sở giáo dục trên cùng địa bàn trước khi quyết định mua sắm mới nhằm giảm áp lực lên ngân sách nhà nước và bảo vệ môi trường, hạn chế lãng phí và nâng cao hiệu quả quản lý tài sản công. 3. Việc mua sắm, quản lý và sử dụng sách giáo khoa phải tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, giá và quản lý tài sản công, quy định về thư viện các cơ sở giáo dục và các quy định pháp luật có liên quan. 4. Sách giáo khoa được mua sắm bằng ngân sách nhà nước được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công trong cơ sở giáo dục công lập. Đối với cơ sở giáo dục tư thục, sách giáo khoa được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua sắm không hạch toán vào tài sản của cơ sở giáo dục; cơ sở giáo dục có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý, sử dụng, bảo quản đúng mục đích, hiệu quả, tránh thất thoát, lãng phí và thực hiện xử lý theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền khi không còn nhu cầu sử dụng. 5. Toàn bộ quá trình lập dự toán, mua sắm, phân bổ, quản lý và luân chuyển sách giáo khoa phải được thực hiện công khai; tăng cường trách nhiệm	khoa phải tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, giá và quản lý tài sản công, quy định về thư viện các cơ sở giáo dục và các quy định pháp luật có liên quan bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng trước năm học mới.	khoa được thực hiện đúng quy định của pháp luật về đấu thầu, giá, ngân sách nhà nước, quản lý và sử dụng tài sản công, thư viện và các quy định pháp luật có liên quan. Đồng thời, yêu cầu cơ quan, đơn vị được phân cấp thực hiện mua sắm phải bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng sách giáo khoa của học sinh trước năm học mới. Quy định này nhằm tăng cường trách nhiệm của cơ quan, đơn vị được phân cấp, hạn chế lãng phí trong sử dụng ngân sách nhà nước và bảo đảm hiệu quả quản lý, sử dụng sách giáo khoa.
--	--	---

giải trình của cơ quan quản lý nhà nước, cơ sở giáo dục và sự giám sát của cộng đồng. 6. Trường hợp học sinh thuộc đối tượng được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ của Nhà nước có nội dung trùng lặp thì chỉ được hưởng một chính sách có mức hỗ trợ cao nhất hoặc có thời gian hỗ trợ dài nhất.		
Điều 10. Tổ chức mua sắm sách giáo khoa ban đầu 1. Giá sách giáo khoa làm căn cứ để mua sắm thực hiện theo quy định pháp luật về đấu thầu, không vượt quá giá bìa và mức giá tối đa do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tại thời điểm lập kế hoạch mua sắm. Căn cứ số lượng học sinh và nhu cầu sử dụng sách giáo khoa, các địa phương có trách nhiệm xây dựng kế hoạch mua sắm ban đầu bảo đảm đủ sách giáo khoa phục vụ việc dạy và học trên địa bàn tỉnh. 2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tổ chức thực hiện mua sắm hoặc phân cấp cho một cơ quan chuyên môn theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật khác có liên quan, bảo đảm công khai, minh bạch; mua sắm đúng bộ sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và phù hợp với điều kiện triển khai của từng địa phương.	Điều 4. Phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa 1. Sở Giáo dục và Đào tạo thực hiện mua sắm sách giáo khoa để cấp miễn phí cho học sinh, học viên tại các cơ sở giáo dục sự nghiệp công lập trực thuộc Sở và các cơ sở giáo dục tư thục có cấp trung học phổ thông trên địa bàn tỉnh. 2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện mua sắm sách giáo khoa để cấp miễn phí cho học sinh tại các cơ sở giáo dục sự nghiệp công lập do Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý và các cơ sở giáo dục tư thục trên địa bàn xã (gồm trường tiểu học, trường trung học cơ sở, trường tiểu học và trung học cơ sở).	Đây là nội dung trọng tâm của Quyết định, được xây dựng trên cơ sở khoản 5 Điều 33 Nghị định số 271/2026/NĐ-CP, theo đó Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn. Việc phân cấp được xác định theo phạm vi quản lý của từng cơ quan, đơn vị, nhằm bảo đảm rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, phù hợp với hệ thống tổ chức và mạng lưới các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh.
Điều 33. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố 1. Chịu trách nhiệm toàn diện về việc tổ chức thực	Điều 5. Tổ chức thực hiện 1. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân	Quy định trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị được phân cấp

hiện chính sách tại địa phương; bảo đảm ngân sách địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và lồng ghép các nguồn lực hợp pháp khác để triển khai. 2. Quyết định và chỉ đạo cơ quan chuyên môn tổ chức điều chuyển sách giáo khoa giữa các cơ sở giáo dục cùng cấp trên địa bàn theo cơ chế liên thông thư viện nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng tài sản công. 3. Phê duyệt kế hoạch dự báo nhu cầu sách giáo khoa hằng năm trước ngày 30 tháng 10 để làm căn cứ lập dự toán; bảo đảm sách giáo khoa được nhập kho thư viện các cơ sở giáo dục chậm nhất vào ngày 15 tháng 6 hằng năm. 4. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm các hành vi thu phí trái quy định hoặc làm thất thoát sách giáo khoa, giáo trình trên địa bàn quản lý. 5. Quyết định hình thức mua sắm và phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa, giáo trình trên địa bàn. Căn cứ điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc tổ chức mua sắm tập trung hoặc phân cấp cho sở giáo dục và đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, cơ sở giáo dục thực hiện mua sắm sách giáo khoa bảo đảm tính công khai, minh bạch và tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu.	cấp xã chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; thực hiện chế độ báo cáo, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu về tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp. Việc thực hiện mua sắm sách giáo khoa phải bảo đảm công khai, minh bạch, đúng danh mục sách giáo khoa đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt và tuân thủ quy định của pháp luật về đấu thầu, ngân sách nhà nước và các quy định pháp luật có liên quan. 2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, bảo đảm việc thực hiện đúng quy định của pháp luật.	nhằm bảo đảm việc thực hiện nhiệm vụ mua sắm sách giáo khoa thống nhất, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật.
Điều 36. Hiệu lực thi hành Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký	Điều 6. Hiệu lực thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ	Quy định thời điểm có hiệu lực

ban hành.	ngày ký ban hành. 2. Đối với các nhiệm vụ mua sắm sách giáo khoa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã lựa chọn được nhà thầu trước ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành thì tiếp tục thực hiện theo quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật có liên quan. 3. Các Ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường;	của Quyết định để làm cơ sở triển khai việc phân cấp thẩm quyền mua sắm sách giáo khoa trên địa bàn tỉnh. Khoản 2 được quy định nhằm bảo đảm tính liên tục của các nhiệm vụ mua sắm sách giáo khoa đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và đã lựa chọn được nhà thầu trước thời điểm Quyết định có hiệu lực; tránh làm gián đoạn quá trình thực hiện, đồng thời bảo đảm quyền và nghĩa vụ của các bên theo quyết định đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và quy định của pháp luật có liên quan.
-----------	---	--